

BỆNH VIỆN ĐK BẠC LIÊU
KHOA DƯỢC
Số: 08/TTT-BV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Bạc Liêu, ngày 21 tháng 02 năm 2023

THÔNG TIN

V/v thực hiện quy định kê đơn thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu, kê đơn kết hợp thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu với thuốc hóa dược và Kê đơn sử dụng thuốc tránh tương tác chống chỉ định

Kính gửi: Các khoa, phòng tại Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu

Căn cứ Thông tư số 52/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế quy định về đơn thuốc và việc kê đơn thuốc hóa dược, sinh phẩm trong điều trị ngoại trú;

Căn cứ Thông tư số 44/2018/TT-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế quy định về kê đơn thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu và kê đơn kết hợp thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu với thuốc hóa dược;

Căn cứ Quyết định số 5948/QĐ-BYT ngày 30/12/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Danh mục tương tác thuốc chống chỉ định trong thực hành lâm sàng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tin thuốc số 67/TTT-BV ngày 22/11/2022 của Đơn vị Thông tin thuốc – Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu về việc cập nhật Danh mục tương tác thuốc chống chỉ định tại bệnh viện (theo Quyết định số 5948/QĐ-BYT ngày 30/12/2021 của Bộ Y tế),

Nhằm quản lý việc kê đơn, sử dụng thuốc theo đúng các quy định hiện hành, đảm bảo hiệu quả, an toàn, hợp lý, tiết kiệm và tránh xuất toán BHYT, bệnh viện xin thông báo:

I. Người được kê đơn thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu (*Điều 3 Thông tư số 44/2018/TT-BYT*)

1. Người có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (sau đây gọi chung là người hành nghề) được kê đơn thuốc thang, kê đơn kết hợp thuốc thành phẩm và thuốc thang:

- a) Bác sĩ chuyên khoa y học cổ truyền, bác sĩ có chứng chỉ đào tạo định hướng về chuyên khoa y học cổ truyền có thời gian tối thiểu 6 tháng;
- b) Cử nhân y học cổ truyền đã được đào tạo tương đương với văn bằng bác sĩ;
- c) Y sĩ y học cổ truyền;
- d) Lương y.

2. Người được kê đơn thuốc dược liệu:

- a) Các đối tượng quy định tại các điểm a, b và c Khoản 1 Điều này;
- b) Bác sĩ không thuộc chuyên khoa y học cổ truyền;
- c) Y sĩ đa khoa.

3. Người được kê đơn thuốc thành phẩm:

- a) Các đối tượng được quy định tại Khoản 2 Điều này;
- b) Lương y.

4. Người có chứng chỉ hành nghề bài thuốc gia truyền chỉ được kê đơn bài thuốc gia truyền đã được cấp có thẩm quyền cấp phép.

II. Người được kê đơn kết hợp thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu với thuốc hóa dược (*Điều 6 Thông tư số 44/2018/TT-BYT*)

1. Người hành nghề được kê đơn kết hợp thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu với thuốc hóa dược.

a) Bác sĩ chuyên khoa y học cổ truyền được kê đơn thuốc hóa dược trong phạm vi chuyên ngành nội;

b) Bác sĩ đa khoa có chứng chỉ đào tạo định hướng về chuyên khoa y học cổ truyền có thời gian tối thiểu 6 tháng.

2. Người được kê đơn riêng thuốc hóa dược

a) Bác sĩ đa khoa có chứng chỉ đào tạo định hướng về chuyên khoa y học cổ truyền có thời gian tối thiểu 6 tháng;

b) Bác sĩ chuyên khoa y học cổ truyền được kê đơn trong phạm vi chuyên ngành nội, phù hợp với tình trạng bệnh của người bệnh và tuyển chuyên môn kỹ thuật, danh mục kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

c) Y sĩ y học cổ truyền được kê đơn và sử dụng các thuốc hóa dược cấp cứu tại cơ sở y tế để xử trí cấp cứu.

3. Y sĩ y học cổ truyền công tác tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn nơi chưa có bác sĩ được kê đơn thuốc hóa dược chuyên ngành nội để chữa một số bệnh thông thường trong quá trình kết hợp thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu với thuốc hóa dược sau khi được Giám đốc Sở Y tế cho phép bằng văn bản.

4. Bác sĩ không phải chuyên khoa y học cổ truyền, Y sĩ đa khoa được kê đơn thuốc thành phẩm, thuốc dược liệu.

III. Thời gian sử dụng thuốc trong kê đơn thuốc cổ truyền, thuốc cổ truyền với thuốc hóa dược (Điều 10 Thông tư số 44/2018/TT-BYT)

1. Kê đơn thuốc trong điều trị ngoại trú

a) **Bệnh cần chữa trị dài ngày:** Mỗi lần kê đơn thuốc tối đa **không quá 30 ngày** hoặc theo hướng dẫn điều trị của mỗi bệnh;

b) **Các bệnh khác:** Mỗi lần kê đơn thuốc tối đa **không quá 10 ngày**. Đối với vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn được kê đơn điều trị tối đa không quá 30 ngày.

2. Kê đơn thuốc trong điều trị nội trú, điều trị nội trú ban ngày

a) Thực hiện kê đơn thuốc tối thiểu hai lần trong 10 ngày;

b) Đối với kê đơn thuốc thang, trong quá trình điều trị nội trú, điều trị nội trú ban ngày, nếu không thay đổi chỉ định điều trị và vẫn giữ nguyên bài thuốc đã được chỉ định ngay trước đó thì được phép kê lại bằng cách ghi “Bài thuốc hoặc đơn thuốc của ngày, tháng, năm” và chỉ được một lần, nếu tiếp tục sử dụng bài thuốc đó lần sau kê tiếp phải ghi lại bài thuốc.

IV. Thực hiện kê đơn sử dụng thuốc tránh tương tác chống chỉ định (theo Quyết định 5948/QĐ-BYT)

Để đảm bảo hiệu quả và an toàn sử dụng thuốc, giúp quản lý tương tác thuốc trong thực hành lâm sàng, việc kê đơn sử dụng thuốc cần tránh các tương tác chống chỉ định theo “**Danh mục Tương tác thuốc chống chỉ định trong thực hành lâm sàng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh**” (Ban hành kèm theo Quyết định 5948/QĐ-BYT ngày 30/12/2021 của Bộ Y tế). Đơn vị Thông tin thuốc đã tiến hành cập nhật Danh mục tương tác thuốc chống chỉ định cho các cán bộ y tế trong bệnh viện (Thông tin thuốc số 67/TTT-BV ngày 22/11/2022).

Công cụ tra cứu điện tử để hỗ trợ cán bộ y tế tra cứu nhanh tương tác thuốc chống chỉ định theo Quyết định số 5948/QĐ-BYT ngày 30/12/2021 của Bộ Y tế theo đường link: <https://tuongtacthuoc.ehealth.gov.vn/Home/CSDLTuongTacThuoc>.

Nay bệnh viện thông báo để các cán bộ y tế lưu ý và thực hiện theo quy định.

Trân trọng./.

Noi nhận:

- Như Kính gửi:
- Lưu: khoa Dược.



Nguyễn Ích Tuấn

TRƯỞNG KHOA DƯỢC

DS. Viên Cẩm Tú